PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 1

Unit 11 Lesson 3 · Unit 12 Lesson 1 (SGK tr. 50–51)

Tuần 24

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Write the letters – viết chữ cái hoa, chữ thường theo mẫu

Mẫu: Uu Ll

Mỗi dòng một chữ cái: chữ hoa trước, chữ thường sau (Uu, Ll). Chưa cần viết từ.

Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu

 ☐us	 ☐ake	 ☐eaf	 ☐emons

Bài 3: Look and write – viết 1 chữ cái còn thiếu

 b☐s	 s☐n	 tr☐ck	 ☐ake	 ☐eaf

Bài 4: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ

	sun
	truck
	lake
	leaf
	bus

Bài 5: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. Bố mẹ đọc «bus» – bé nghe thấy chữ nào? (u) (a) (i)
2. Bố mẹ đọc «sun» – bé nghe thấy chữ nào? (i) (u) (e)
3. Bố mẹ đọc «truck» – bé nghe thấy chữ nào? (e) (o) (u)
4. Bố mẹ đọc «lake» – chữ cái đầu là: (l) (b) (c)

Bài 6: Listen and choose – bố mẹ đọc câu và hai ý, bé chọn

1. Bố mẹ đọc: «She's running.» Câu này nghĩa là:
   (A) Bạn ấy (bạn gái) đang chạy. (B) Bạn ấy (bạn trai) đang chạy.
2. Bố mẹ đọc: «He's running.» Câu này nghĩa là:
   (A) Bạn ấy (bạn gái) đang chạy. (B) Bạn ấy (bạn trai) đang chạy.

onthi.app – phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG ANH LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 24

Bài 1: Write the letters – viết chữ cái hoa, chữ thường theo mẫu

Uu, Ll

Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu

🚌 – bus 🏞️ – lake 🍃 – leaf 🍋 – lemons

Bài 3: Look and write – viết 1 chữ cái còn thiếu

🚌 – bus ☀️ – sun 🚛 – truck 🏞️ – lake 🍃 – leaf

Bài 4: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ

🚌 – bus ☀️ – sun 🚛 – truck 🏞️ – lake 🍃 – leaf

Bài 5: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. A (u) 2. B (u) 3. C (u) 4. A (l)

Bài 6: Listen and choose – bố mẹ đọc câu và hai ý, bé chọn

1. A (Bạn ấy (bạn gái) đang chạy.) 2. B (Bạn ấy (bạn trai) đang chạy.)

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án